

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2023/HS-PT

Ngày: 16 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hợp

Các Thẩm phán: Ông Phạm Việt Cường

Ông Nguyễn Tấn Long

- Thư ký phiên tòa: Đinh Thị Thanh Yên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thọ Định - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại Điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 176/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Trần Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Ngọc T, sinh năm 1955 tại Q, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T1 (chết) và bà Võ Thị L (chết); vợ Lê Thị T2 (đã ly hôn, chết); bị cáo có 03 con (02 người con đầu đã chết, hiện còn 01 con nhỏ nhất sinh năm 1992); Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 13/12/2013, bị TAND tỉnh Quảng Nam xử phạt 07 năm tù về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*). Ngày 26/8/2015, được đặc xá theo Quyết định đặc xá số 1900 ngày 26/8/2015 của Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 01/7/2022; chuyển tạm giam từ ngày 04/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Trần Ngọc T *theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng*: Ông Trương Ngọc T3, Luật sư thuộc Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 30/6/2022, tại nhà của Trần Ngọc T thuộc thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, T cùng với anh Nguyễn Quốc C (sinh năm 1983, trú thôn P, xã Q, huyện Q), anh Ngô Văn D (sinh năm 1988; trú thôn T, xã Q, huyện Q), anh Nguyễn Văn N (sinh năm 1983; trú thôn Đ, xã Q, huyện Q) và người tên B (không rõ lai lịch) ngồi uống rượu tại phòng khách của nhà T. Nhậu đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, anh B ra về, anh D lên cơn hen suyễn nên nằm lên giường ngủ (giường để tại phòng khách); còn lại T, anh N và anh C tiếp tục ngồi uống rượu. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, anh N không uống nữa và đứng dậy đi vệ sinh; anh D cũng ngồi dậy dọn một số chén, đưa đem xuống bếp để rửa. Lúc này, anh C tiếp tục mời rượu nhưng T không chịu uống nên giữa T và anh C xảy ra cãi vã với nhau.

Theo lời khai của T, khi cãi nhau thì anh C đứng dậy hất ngã tivi màu bạc, hiệu Samsung của nhà T xuống sàn nhà (tivi này là tivi cũ, vào năm 2020, T được ông Lê M, sinh năm 1976, trú tại thị trấn H, huyện Q cho để sử dụng) rồi anh C xông vào dùng tay phải đánh T thì T dùng tay trái gạt đỡ được, đồng thời tay phải của T chụp lấy 01 con dao (dài 29,6cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 16,7cm; có mũi nhọn; trước đó T dùng để cắt mít ăn) đang để trên quạt hơi nước tại phòng khách đâm một nhát vào vùng ngực anh C rồi rút dao ra. Tiếp tục, T dùng tay trái kẹp cổ ghì người anh C xuống, tay phải cầm dao đâm liên tiếp 02 nhát vào bụng anh C; T tiếp tục đâm thêm 03 nhát trúng tay anh C; cuối cùng, T ghì người anh C ngồi gần sát xuống đất rồi đâm tiếp 01 nhát trúng đỉnh đầu anh C. Sau khi đâm xong, T mang con dao xuống bếp rửa rồi để trên kệ bếp.

Anh C sau khi bị đâm thì cố gắng đi ra đến ngoài sân nhà T thì ngã gục và được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, sau đó chuyển Bệnh viện Đ1 cấp cứu và điều trị. Đến ngày 30/7/2022 thì anh C chết.

* Lúc 13 giờ 00 phút ngày 30/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q phối hợp với VKSND huyện Quế Sơn và cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án. Đồng thời, tiến hành kiểm tra chiếc tivi, xác định thời điểm kiểm tra tivi không hiển thị hình ảnh, âm thanh và không phát hiện các vết hư hỏng, nứt, bể vỏ nhựa bên ngoài.

* Ngày 30/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam phối hợp với VKSND tỉnh Quảng Nam và Phân Viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng tiến hành khám nghiệm tử thi của anh Nguyễn Quốc C.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 899/KL-KTHS ngày 04/7/2022 của Phân Viện KHHS tại Đà Nẵng xác định: anh Nguyễn Quốc C bị thương tích với tỷ lệ là 81% (*tám mươi một phần trăm*), cụ thể như sau:

- Kết quả chính: 01 vết thương vùng đỉnh; 01 vết thương vùng ngực phải; 02 vết thương vùng thượng vị; 02 vết thương cánh tay trái; 01 vết thương cẳng tay trái; Tổn thương màng phổi phải không điều trị phẫu thuật; Tổn thương nhu mô phổi phải không điều trị phẫu thuật; Vết thương cơ hoành đã khâu; Vết thương gan đã khâu; Vết thương xuyên hai thành dạ dày đã khâu; Vết thương đầu tụy đã khâu; Vết mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn; 03 vết mổ dẫn lưu khoang màng phổi và ổ bụng.

- Tổng tỷ lệ thương tích: 81% (*Tám mươi một phần trăm*);

- Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương thấu ngực, bụng gây tràn máu, tràn khí khoang màng phổi phải, tổn thương cơ hoành, gan, tụy, thủng dạ dày do vật sắc nhọn gây nên. Các vết thương phần mềm vùng đầu và tay trái do vật sắc hoặc sắc nhọn gây nên.

- Các vết thương thấu ngực, bụng gây tràn máu, tràn khí khoang màng phổi phải và tổn thương các tạng trong ổ bụng của anh Nguyễn Quốc C nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1070/KL-KTHS ngày 26/9/2022 của Phân Viện KHHS tại Đà Nẵng kết luận về nguyên nhân chết của anh Nguyễn Quốc C như sau:

- Các kết quả giám định chính: Bệnh nhân nam, 42 tuổi, vào viện với chẩn đoán vết thương thấu ngực – bụng/đa vết thương phần mềm, được xử trí: phẫu thuật ổ bụng cấp cứu, dẫn lưu khoang màng phổi, truyền máu, kháng sinh. Quá trình điều trị, biến chứng rò dịch tụy, viêm phúc mạc, nhiễm trùng, nhiễm độc, diễn biến xấu dần, sau một tháng thì tử vong. Trên tử thi có một số vết thương đang liền sẹo tập trung tại vùng ngực, bụng và tay trái. Khoang màng phổi phải có nhiều giả mạc, nhu mô thùy dưới phổi phải xẹp, dính với khoang màng phổi. Lòng mạch vành rải rác có các mảng xơ vữa. Ổ bụng chứa nhiều máu đông lẫn máu không đông và giả mạc. Các tạng trong ổ bụng nhợt nhạt, bám dính nhiều giả mạc và dính với nhau. Bề mặt gan có các vết thương đã được khâu. Khúc hai tá tràng có vết thương đã được khâu. Trong hậu cung mạc nối có nhiều máu đông lẫn máu không đông; nhu mô tụy hoại tử một phần. Khoang thận trái có nhiều dịch mủ lẫn giả mạc. Vi thể: tụy hoại tử nhu mô, các tạng thoái hóa hoại tử tế bào. Trong máu và phủ tạng không tìm thấy chất độc.

- Nguyên nhân chết: anh Nguyễn Quốc C chết là do sốc nhiễm trùng nhiễm độc do vết thương thấu ngực – bụng gây biến chứng viêm phúc mạc.

* Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ một số đồ vật, tài sản sau: 01 (Một) con dao dài 29,6cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 16,7cm, nơi rộng nhất là 4,5cm, cán bằng gỗ, dài 12,9cm; 01 (Một) tivi màu trắng bạc, hiệu S; 01 (Một) đôi dép màu đen.

* Tại Bản Kết luận giám định số 896/KL-KTHS ngày 08/7/2022 của Phân Viện KHHS tại Đà Nẵng kết luận: Trên con dao có máu của anh Nguyễn Quốc C. Trong mẫu máu thu tại hiện trường có máu của anh Nguyễn Quốc C.

* Tại Kết luận định giá số 17 ngày 08/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Q kết luận: 01 (một) tivi màu trắng bạc, hiệu S trị giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

* Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam đã phối hợp với VKSND tỉnh Quảng Nam và Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án. Kết quả phù hợp với lời khai của bị cáo và nội dung vụ án như trên.

Qua quá trình điều tra, Trần Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 20 (Hai M1) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 01/7/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí và thông báo về quyền kháng cáo.

Ngày 10/3/2023, bị cáo Trần Ngọc T kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết nhưng giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm hình phạt cho bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo và giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố xét xử sơ thẩm, đã được cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không

có ý kiến khiếu nại. Bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, những lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản sự việc; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản thực nghiệm điều tra; vật chứng thu giữ; kết luận giám định khoa học hình sự; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 30/6/2022 tại nhà của bị cáo Trần Ngọc T, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong lúc đang ngồi uống rượu, bị cáo Trần Ngọc T đã sử dụng 01 con dao (*dài 29,6cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 16,7cm; có mũi nhọn*) đâm liên tục nhiều nhát (07 nhát) vào ngực, bụng, đầu và tay của anh C. Hậu quả: anh C được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đ1 đến ngày 30/7/2022 thì tử vong.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Trần Ngọc T về tội “Giết người” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm xấu đi tình hình trật tự xã hội ở địa phương, gây mất mát, đau thương cho gia đình bị hại. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị TAND tỉnh Quảng Nam xử phạt 07 năm tù về tội “Giết người” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội với hành vi đặc biệt nghiêm trọng cùng tính chất. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với mức độ lỗi và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, nhằm giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng; bị cáo là người có công với Cách mạng, là thương binh hạng 4/4, được Nhà nước tặng thưởng Kỷ niệm chương Chiến sĩ bị địch bắt tù đầy; Mẹ bị cáo là Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, anh ruột của bị cáo là Liệt sĩ và được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba; Tập thể tù yêu nước của bị cáo được Nhà nước tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang”; gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; người bị hại có lỗi trong việc lời qua tiếng lại khi uống rượu, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên với bị cáo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm không có thêm các tình tiết mới nên Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở để chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và ý kiến đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo. Quan điểm của

đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo là người có công với cách mạng nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T **20 (Hai mươi)** năm tù về tội “Giết người”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 01/7/2022.

2. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trần Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật và được thực hiện theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Văn Hợp